

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN ĐỊNH
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **08/2022/HS-ST**

Ngày 17 - 01 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Minh Chiêu.

2. Bà Phạm Thị Cung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nương - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 01 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 68/2021/TLST - HS ngày 13 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2022/QĐXXST - HS ngày 04 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: QVT, sinh ngày 20 tháng 8 năm 1997 tại xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: BVB, sinh năm 1951 và bà: QTN, sinh năm 1962; Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con út; chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 21/8/2020 bị Công an huyện C, tỉnh Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (T đã nộp tiền phạt xong ngày 28/8/2020).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/10/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Ngà, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa.

- Người chứng kiến:

1. Chị TTD, sinh năm 1989 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Q, Thị trấn B, huyện Yên Định, Thanh Hóa.

2. Ông NVT, sinh năm 1961 (Vắng mặt).

Địa chỉ: S, Thị trấn B, huyện Yên Định, Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 14 giờ 15 phút ngày 13/10/2021, tổ công tác của Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Yên Định trong quá trình làm nhiệm vụ tại đường tỉnh lộ 518C thuộc địa phận Q, Thị trấn B, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa đã phát hiện và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với QVT ở thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ, niêm phong 02 gói giấy màu trắng bên trong có chứa các cục chất bột màu trắng ngà, được bỏ vào vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng ở túi quần bên phải đang mặc của T (BL 01-02).

Tại bản kết luận giám định số 3177/PC09 ngày 18/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa xác định: Các cục chất bột màu trắng ngà trong 02 gói giấy thu giữ khi bắt quả tang nêu trên là ma túy, có tổng khối lượng là 0,144g, loại Heroine (BL 06).

Về nguồn gốc ma túy, T khai nhận: Ngày 13/10/2021 khi T đang ở nhà thì có người bạn tên là Đ ở Thị trấn B, huyện Yên Định đến rủ lên khu vực ngã ba Cẩm Châu, huyện C mua ma túy về sử dụng. Đ điều khiển xe máy của Đ chở T đến ngã ba Cẩm Châu. Tại đây, T giao dịch và mua số ma túy nêu trên của một người đàn ông có tên là “Cò Chẹ” với giá 150.000đ, tiền là do Đ đưa cho T trước đó. Sau khi mua được ma túy, T bỏ hai gói giấy chứa ma túy vào vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng và để vào túi quần bên phải đang mặc. Rồi T chở Đ về Thị trấn B tìm nơi sử dụng ma túy. Khi đi đến khu vực nghĩa địa sát đường tỉnh lộ 518C thuộc địa phận Q, Thị trấn B, huyện Yên Định thì Đ bảo T xuống xe đứng chờ, còn Đ điều khiển xe máy đi có việc. Khi T đang đứng ở ven đường chờ Đ thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang như đã nêu trên (BL 83-86).

Về người bán ma túy có tên “Cò chẹ” và đối tượng tên Đ, T khai không biết cụ thể họ và tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra mở rộng vụ án và xử lý đối với Đ, cũng như người bán ma túy.

Quá trình điều tra, QVT đã T khẩn khai báo về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Lời khai của T phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ và kết quả giám định ma túy cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở xác định QVT đã tàng trữ trái phép 0,144g Heroine như đã nêu trên.

Xác minh về tài sản, thu nhập của QVT không có tài sản riêng, không có thu nhập gì.

Về vật chứng vụ án gồm: Toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong và 0,123g các cục chất bột màu trắng ngà là mẫu vật còn lại sau giám định. Tất cả được đựng trong một phong bì niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lê Văn Cao, Trần Thị Thúy Hằng và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng. Số vật chứng trên hiện đang được bảo quản, chờ xử lý theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 13/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định đã truy tố QVT về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo QVT khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo QVT phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt: QVT từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 13/10/2021; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo T đồng ý với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị HĐXX: Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, để xem xét áp dụng cho bị cáo T mức án thấp nhất của khung hình phạt là 12 tháng tù và không áp dụng hình phạt bổ sung.

Trong phần tranh luận: Bị cáo T thống nhất với quan điểm bào chữa của người bào chữa, không có tranh luận gì với Đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của người tiến hành tố tụng và quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Như vậy, hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Định; hành vi của Kiểm sát viên, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo QVT đã hoàn toàn thừa nhận: Vào hồi 14 giờ 15 phút ngày 13/10/2021, tại Q, Thị trấn B, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa, QVT đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,144g Heroine, với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị công an phát hiện, bắt quả tang.

Lời khai nhận của bị cáo T tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định ma túy cũng như các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: hành vi tàng trữ 0,144g Heroine của bị cáo QVT đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Đây là vụ án tàng trữ trái phép chất ma túy có tính chất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hậu quả của việc sử dụng ma túy đã ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, là một trong những nguyên nhân chính gây ra các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Do vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo có nhân thân xấu do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị công an huyện C, tỉnh Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính. Song bị cáo vẫn không có ý thức rèn luyện, từ bỏ ma túy mà lại tiếp tục có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Do đó, cần xem xét đề lên mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để trừng trị, giáo dục bị cáo, hơn nữa cũng giúp bị cáo cai nghiện ma túy có hiệu quả, sớm trở T người có ích cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét đây là lần đầu bị cáo phạm tội, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo T khẩn khai báo, được coi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại

Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo T là đối tượng nghiện ma túy, gia đình thuộc hộ cận nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Đối với người đàn ông có tên là “Cò Chẹ” đã bán ma túy cho bị cáo T và người có tên Đ đưa tiền cho T rồi cùng T đi mua ma túy về sử dụng: Quá trình điều tra không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ, đặc điểm nhận dạng của người có tên là “Cò Chẹ” và Đ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để mở rộng điều tra xử lý.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với mẫu vật ma túy hoàn lại sau giám định 0,123g loại: heroine, là vật Nhà nước cấm lưu hành nên phải tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng, liên quan đến tội phạm, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38, Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106, Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo QVT phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo QVT 14 (Mười bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 13/10/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo T.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm:

- Toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong và 0,123g loại heroine là mẫu vật còn lại sau giám định đựng trong 01 phong bì niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lê Văn Cao, Trần Thị Thúy Hằng và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa (mặt trước phong bì ghi vụ QVT);

- 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

Hiện các vật chứng trên được bảo quản tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định theo phiếu nhập kho số NK14 ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định.

4. Về án phí: Buộc bị cáo QVT phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Công an huyện Yên Định;
- Chi cục THADS Yên Định;
- Bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo;
- Lưu: hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoa